

NHÀ VĂN NGUYỄN NGỌC TƯ' (Page 174)*Trần Hữu Dũng*

.....Một cái “bệnh” của những người viết trẻ bây giờ là mặc cảm (hay đua đòi) phải dùng một bút pháp mới, mô tả xã hội tân thời (thường được xem như đồng nghĩa với lối sống thị thành), đôi khi phải làm ra vẻ biết nhiều, học rộng. Nguyễn Ngọc Tư không cần “làm dáng” kiểu ấy. Cái mới trong văn Nguyễn Ngọc Tư chính là cái cũ, cái lạ ở cô là tài khai mở những sinh hoạt thân thuộc trước mắt. Nguyễn Ngọc Tư không “vén màn” cho người đọc thấy cái chưa từng thấy, cô không dẫn dắt ta khám phá những ngõ ngách của nội tâm mà ta chưa từng biết (một điều cũng rất cần, nhưng để những nhà văn khác). Cô chỉ đưa ra một tấm gương rất trong, thật sáng, để chúng ta nhìn thấy những sinh hoạt, tình tự rất thường. Và qua đó, lạ thay, như một tiếng đàn cộng hưởng, ta khám phá cái phong phú của chính đời ta. Tuổi trẻ của Nguyễn Ngọc Tư làm người đọc vừa mong đợi, vừa âu lo. Mong rằng tài năng của cô sẽ chín ra, sẽ lớn thêm. Nhưng lo rằng, với tuổi đời, giọng văn tươi mát đó sẽ không còn thích hợp với những đề tài có gam màu sậm hơn.....

**MIỀN NAM ĐẠO LÝ (Page 137)**

(Tinh thần đạo-lý ở miền Nam qua văn học chữ quốc-ngữ từ thời khởi đầu)

Nguyễn Vy Khanh

.....Khi người Pháp đến chiếm lục tỉnh miền Nam đã xáo trộn cuộc sống người dân cũng như các sinh hoạt thượng tầng. Thiên tử ở đất Thần-kinh nay càng xa hơn, mờ nhạt, văn hóa Tây phương nhập vào đời sống người dân. Đất, vật chất không còn, đã vậy hiểm họa Tây hóa ở ngay trước mặt không thể trốn tránh, người Nam-kỳ đã khéo trông "cây" đạo lý để trường tồn phần tinh thần truyền thống. Giai cấp "sĩ, nông, công, thương" thay đổi giá trị, tổ chức xã hội, kinh tế thay đổi, nhà nông vẫn chính nhưng người thị thành ngày càng đông và dần dà nắm nhiều quyền về

thương trường cũng như văn hóa (Trần Chánh Chiếu, Lương Khắc Ninh, ...). Những kẻ chủ động về văn hóa không còn là nhà Nho, kẻ sĩ, khoa bảng cũ, nay thay đổi, nay là những trí thức tân-học tức tây-học (Trương Vĩnh Ký, Nguyễn Trọng Quản, Trương Minh Ký, Biền Ngũ Nhi, ...) và những kẻ làm quan chức cho Pháp (Huỳnh Tịnh Paulus Của, Tôn Thọ Tường, Hồ Biểu Chánh,...). Trong số có nhiều người nhảy bèn với cái mới, cái khác sẽ vận-động khiến thêm nhiều người đón nhận rồi chấp-nhận cái mới, cái khác. Mặt khác, kẻ sĩ (cũ) thì chọn thái độ ở ẩn hoặc bất hợp tác với chủ mới (Phan Văn Trị, ...), thành thử sự tham gia chính thức của họ dần yếu đi trong các sinh hoạt văn hóa cũng như văn học nghệ thuật. Trong tình thế đó, các nhà cầm bút (nhà báo, nhà văn) đóng vai trò rất quan trọng trong việc hướng- dẫn dân-trí và cải-lương xã hội, và từ hoàn cảnh bị đất nước mất nhà tan đã tự lực giúp miền đất Nam-kỳ trở thành tự chủ về văn hóa.....

GIỌT NƯỚC MẮT (Page 126)*Sapy Nguyễn Văn Hương*

Sau chuyến du hành sang thăm miền Đông nước Mỹ vào mùa Thu năm 2002. Lúc giờ xấp bán đồ ra nghiên cứu lộ trình trở lại Cali, thấy mình đang ở gần thành phố Atlantic, tôi bàn với nhà tôi: "Hay mình đến Atlantic viếng thành phố cờ bạc miền Đông Hoa Kỳ, xem thử có to lớn như Las Vegas bên miền Tây hay không?" Nhà tôi gật đầu đồng ý. Thế là tôi ngồi ghi lại chi tiết đường đi xuống một mảnh giấy, để cho bà xã nhìn vào đây chỉ đường cho tôi đi. Trên đường đến Atlantic, không biết bao nhiêu lần, tấm bảng chỉ lối vào Đài Tưởng Niệm Chiến Tranh Việt Nam Bang New Jersey đập vào mắt tôi. Mỗi lần nó xuất hiện tôi lại nhủ thầm: "Mình sẽ đến viếng Đài Tưởng Niệm Chiến Tranh Việt Nam tại thủ đô Washington DC, thì chắc không cần dừng lại thăm Đài Tưởng Niệm địa phương nhỏ bé này làm gì!". Rồi càng đến gần, sự mời gọi càng tăng thêm. Cuối cùng tôi tìm ra được lý do dừng xe, bởi trời đã quá trưa, tôi cần nghỉ ngơi trong chốc lát và để bà xã nấu bữa cơm trưa. Thế là tôi đã đến Đài Tưởng Niệm Chiến Tranh Việt Nam Bang New Jersey cách San Diego nơi tôi cư ngụ gần ba nghìn dặm đường. Tuy không ai bảo ai, nhưng chắc nhà tôi cũng chẳng tha thiết vào viếng thăm Đài Tưởng Niệm này.

TẢN MẠN VỀ ĐỒNG CỔ TRIỀU ĐẠI NHÀ AN, CHU VÀ VĂN HÓA ĐÔNG SƠN**Hồ Hữu Hiệp, AIA**
(Page 117)

Nhìn vào một cổ vật đồng đời Ân, ta chỉ muốn soi mới tìm tòi từng góc cạnh, để rồi sau cùng hỏi nhỏ một câu, “Ê, anh đã thấy Thánh Gióng của chúng tôi không? hãy kể cho chúng tôi nghe đi...”

.....Tục truyền rằng vào đời vua Hùng Vương thứ 6 có đám giặc gọi là giặc Ân rất là hung dữ. Những tên giặc này đi tới đâu lại gây đau thương tang tóc cho dân lành tới đó. Nhà Vua mới cho sứ giả đi rao truyền khắp nơi để tìm người tài giỏi ra đánh giặc giúp nước. Bấy giờ ở làng Phù Đổng, nay thuộc tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam, có đứa trẻ xin đi đánh giặc giúp vua. Sau khi được sứ giả về tâu, vua lấy làm lạ nên đòi cậu bé vào chầu. Đứa trẻ ấy xin đúc cho một con ngựa và cái roi bằng sắt. Khi ngựa và roi được đúc xong thì đứa trẻ ấy vươn vai một cái, tự nhiên con người trở nên cao lớn lên một trượng, rồi phóng lên ngựa cầm roi đánh giặc. Phá được giặc Ân rồi, người ấy đi đến núi Sóc Sơn thì biến mất. Sau đó vua nhớ ơn, truyền lập đền thờ ở làng Phù Đổng, về sau được phong là Phù Đổng Thiên Vương, hoặc còn gọi là Thánh Gióng..

THẦY TÔI (Page 87)**Trần Châu**

*Thành kính tưởng nhớ và tri ân Ông Võ văn Liễu,
Giáo sư Trung Học Nguyễn Đình Chiểu, Mỹ Tho.*

.....*Tỉnh Sa Đéc, nơi tôi sinh ra và lớn lên, là một tỉnh nhỏ, vào các năm đầu của thập niên 50, chưa có được một trường Trung học, nên khi học hết lớp Nhất, hay học thêm lớp Tiếp Liên, muốn thi vào trường Trung học, phải qua Vĩnh Long để dự cuộc thi tuyển vào lớp Đệ Thất của trường Trung học Tổng Phước Hiệp, hay đến tỉnh Mỹ Tho, thi vào trường Trung học Nguyễn Đình Chiểu.*

Lúc đó, tôi còn nhỏ quá, có anh trai và chị nhưng lớn tuổi hơn tôi nhiều, học trên tận Sài Gòn xa xôi, nên chẳng ai kèm cặp hay

hướng dẫn về việc học cho tôi. Mẹ tôi ít học, lại suốt ngày bận lo buôn bán ngoài chợ Sa Đéc, nên ngoài việc đi đến trường, tôi chẳng biết gì thêm. Vì thế, khi học xong lớp Nhất ở trường Tiểu học Sa Đéc, vào hạng khá, tôi nghe lời một số bạn học, không thi tuyển vào lớp Đệ Thất liền, mà xin học thêm lớp Tiếp Liên để cho giỏi hơn, rồi mới xin thi tuyển vào trường Trung học Tổng Phước Hiệp, Vĩnh Long... Nhưng năm đó, tôi không đậu vào được, nên năm sau, tôi không thêm xin thi vào nữa, mà đi đến tận Mỹ Tho xin thi vào Trung học Nguyễn Đình Chiểu (TH NĐC).....

HOÀI NIỆM HỌC ĐƯỜNG (Page 82)**Nguyễn Văn Hợi**

.....Rồi một năm học cũng trôi qua và chúng tôi được đưa qua Mỹ Tho để thi vào lớp đệ thất (première année) của trường trung học, tên trường lúc đó là Collège Le Myre de Vilers, sau này là Trường Trung học Nguyễn Đình Chiểu. Lúc đó tôi trúng tuyển. Đến Mỹ Tho tôi thấy cái gì cũng lạ. Thành phố đẹp sạch sẽ và sang trọng hơn Bến Tre. Ở Mỹ Tho có 2 chợ: Chợ Cũ và chợ Mới còn gọi là chợ Thành.

Khi vào lớp đệ thất, tôi là một đứa bé quê mùa, tôi còn đeo một sợi dây bùa trên cổ, bạn tôi cứ chê và chọc tôi hoài. Tôi ở trạm trú bên chợ Cũ, nhà của dì Năm cho đỡ tiền trọ và tiền cơm. Đi học phải đi bộ...

NGƯỢC DÒNG (Page 60)**Trần Quang Minh**

.....Trước khi rời hẳn trường, tôi dừng lại ở lề đường Lê Lợi để nhìn vào trường một lần cuối từ phía cổng sau hiện nay và cũng là cổng trước ngày nào ngôi trường mới thành lập, với lòng ngậm ngùi và hoang mang tự hỏi: biết bao giờ mình có dịp trở lại đây để đi trên sân trường này lần nữa? Không biết tuổi đời có cho phép mình thực hiện một chuyến thăm viếng khác không? Thôi thì hãy mượn mấy câu thơ của Nguyễn Trãi để diễn tả nỗi lòng của kẻ tha hương:

*Trái biển có tám thân già sớm,
Chôn tha hương thêm cảm trời sâu.
Hư danh có ích gì đâu,
Quây đầu muôn việc khác nào trong mơ!*



MỘT CHÚT HƯƠNG XƯA (Page 55)**Trần Thanh Giang**

.....Nhà mẹ ở cạnh bên dòng Bào Định. Đời mẹ vui buồn theo từng con nước ròng nước lớn. Chị em tôi lớn lên nhờ gió mát bên Lạc Hồng và gạo nàng Hương. Nhớ những ban mai thức sớm, tôi thường ra vườn Lạc Hồng, nhìn những giọt sương mềm - thật trong - còn đọng trên tờ lá mướt, tôi mỉm cười đón một ngày sắp đến với nhiều hy vọng. Những chiều hè oi ả, khi những tia nắng cuối cùng dần tắt bên cồn, chúng tôi rủ nhau ra công viên, ngồi trên băng đá nhìn dòng sông trước mặt, những ghe thuyền xuôi ngược, từng đám lục bình lững lờ trôi, loáng thoáng trong trí óc ngây thơ tôi lúc đó, vẫn có những đời người giống như từng đám lục bình - trôi và không biết trôi về đâu. Những đêm rằm nơi quê hương, tôi thích nhìn trăng trên sông, không thể thấy được trăng trong dòng nước xao động, nhưng ánh nước bàng bạc màu trắng, hòa cùng tiếng mái chèo khua, tiếng trẻ thơ cười giòn trên thuyền, tất cả đã quyến rũ lôi kéo tôi vào một thiên nhiên tuyệt vời, mà đã bao năm lưu lạc xứ người, mệt mỏi với cuộc sống, hình ảnh đó vẫn nằm nguyên vẹn trong ký ức để thỉnh thoảng trở về dỗ tôi trong từng đêm khó ngủ.

**DÒNG SỮA MẸ (Page 46)****Sapy ĐiĐi**

.....Trước đây Dì Ba vẫn tưởng cái tin Ngoại mất sẽ là một tin khủng khiếp nhất đến với Dì, nó sẽ gây cho Dì đau khổ tột cùng. Nhưng ngược lại, lúc mất, Ngoại mang đi hết những nỗi buồn đau, xót thương. Ngoại để lại sự bình an cho tất cả mọi người. Dì Ba tin con cũng nhận thấy rõ điều này nơi con và ba má con trong những ngày ấy. Các dì dượng, cậu mợ bên nhà đã cho Dì biết, những gì tốt đẹp nhất đều xảy ra sau khi Ngoại ra đi. Đám tang Ngoại tựa như một tiệc cưới. Có nhạc, có hoa, có đông người đưa tiễn. Lúc đưa tang có cờ hoa vẫy lộng. Qua đó Dì Ba hiểu thật rõ nghĩa câu: "Sống gởi thác về". Trong bài viết, con cho sự chết của Ngoại "là sự ngăn cách vĩnh viễn". Không phải vậy đâu con. Nếu con sống tốt lành con sẽ gặp lại Ngoại sau cuộc sống này.....

THIÊN CHỨC NGƯỜI MẸ (Page 33)**VÀ PHONG TRÀO DÀNH QUYỀN SỐNG
CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ****Nguyễn Thanh Liêm**

Bên cạnh những tiến bộ vượt bậc về khoa học và kỹ thuật, người ta cũng nhận thấy sự thay đổi rất nhiều trong địa vị và vai trò của người phụ nữ đối với gia đình và xã hội trong thời gian này. Phụ nữ Mỹ cũng như phụ nữ Việt Nam đều có những đổi thay lớn lao và đều phải qua những phong trào tranh đấu mạnh mẽ gọi là phong trào hay chủ nghĩa phụ nữ (feminism). Đó là phong trào phụ nữ dành quyền sống, quyền đi học, đi làm, quyền bầu cử, quyền bình đẳng với đàn ông, v v . . . Các phong trào này đã giúp phụ nữ giải thoát họ ra khỏi những áp bức, đè nén của xã hội trọng nam khinh nữ. Tuy có những đổi thay trong địa vị, trong vai trò của họ đối với xã hội nhưng có điều họ không thay đổi bao giờ, đó là thiên chức làm mẹ mà người phụ nữ ở Mỹ cũng như ở Việt Nam, cũng như ở các nơi trên thế giới đều không hề thay đổi. . .

TRIỀU NGUYỄN VỚI LÊ NGỌC HÂN**Đỗ Đức Hùng****(Page 26)**

.....Công chúa nhà Lê lấy vua Gia Long là ai? Và trong hoàn cảnh nào?

*Số đầu có số lạ đời,**Con vua mà lại hai đời chồng vua.*

Đó là hai câu ca dao vẫn còn lưu truyền trong dân gian tại vùng đất cố đô Huế cho đến những năm đầu thế kỷ XX. Nó phản ánh một thực tế lịch sử. Song cái nguy hại là nhiều người đã hiểu lầm câu ca dao kia ám chỉ vào công chúa Lê Ngọc Hân. Thậm chí, một tác giả đã viết cả một bài trên tạp chí "Những người bạn của cố đô Huế" (BAVH số 4-1941) rằng công chúa Ngọc Hân, người đã lần lượt có hai đời chồng, cả hai đều là những bậc "anh hùng" của Việt Nam, nhưng lại là hai kẻ thù không đội trời chung. Đó là Nguyễn Huệ - Quang Trung và Nguyễn Ánh - Gia Long. Không những thế, tác giả kia còn dựng lên một cách sinh động cả một cuộc hội ngộ đầy kịch tính giữa Gia Long và Ngọc Hân với đầy vẻ lãng

mạn "trai anh hùng gặp gái thuyền quen!". Đó là một sự lầm lẫn.....

NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU QUẢ LĂNG KÍNH CỦA NGƯỜI PHÁP (*)

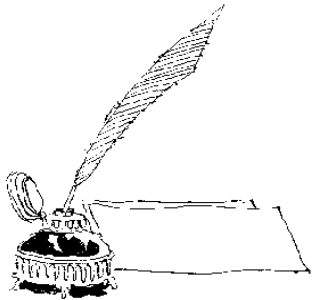
Lâm Văn Bé

*Cựu học sinh, cựu giáo sư, cựu hiệu trưởng
Trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu Mỹ Tho*

(1952-1973)

(Page 7)

.....Xem Lục Vân Tiên, người đọc không thấy tuyệt



vọng dù trong bi thương, và cái mạch văn cũng như tư tưởng lạc quan chiến đấu để vượt nghịch cảnh đã vừa lôi cuốn người đọc, vừa kích thích người đọc với những xúc cảm mãnh liệt.

Nếu dân Nam Kỳ rung cảm theo nhịp đau khổ và vui vầy với Vân Tiên và Nguyệt Nga cũng như cổ võ những thái độ, hành động của những nhân vật liêm chính thì họ cũng cảm hờn, nguyên rủa những tên gian hùng, bất nhân bất nghĩa như Trịnh Hâm, Võ Thế Loan, Bùi Kiệm, công phần trước sự mù quáng của Thái Sư.

Lục Vân Tiên là tác phẩm của dân gian bởi lẽ phản ánh cái xã hội muôn đời với những con người từ thiện đến ác, những phong tục tập quán từ tốt đến xấu, những bất công và những phần đấu. Đọc thơ Vân Tiên, người dân cảm thấy những ước mơ, thương ghét, những giá trị đạo lý đều được Cụ Đồ diễn tả qua các nhân vật. Cái tín ngưỡng đơn giản Phật Trời của dân miền Nam là ở hiền gặp lành, ác lai ác báo, ăn ở có nhân có hậu, đã thể hiện qua các nhân vật của tác phẩm.

(Tiếp theo trang 1)

Ngài các trích đoạn trên, với gần 350 trang, ĐS 2006 còn có các bài khảo cứu, truyện ngắn, tùy bút, thơ của các cây viết như: Hoàng Phùng Miên, Phan Chùng Thanh, Nguyễn Xuân Thiệp, Ph. Lan, Dương Thị Hằng, Lê Mỹ Nam, Nguyễn Nguyên, Lê Ngọc Trùng Dương,, Thảo Trân, Minh Nguyệt (HI)

Ngài ra người đọc còn có dịp thưởng ngoạn tranh vẽ của Chị Chung Thanh Thủy, Liên Khúc Tiếng Vọng Sông Tiền của hai vị Giáo Sư tại ĐNC & LNH và một số hình ảnh của Trường ĐNC & LNH từ những thập niên 1950 cho đến ngày nay.

Ở nơi đây, chúng tôi xin chân thành cảm tạ Giáo Sư Trần Quang Minh đã dành nhiều công sức để giúp Ban Biên Tập hoàn thành Đặc San 2006.

Đặc San 2006 sẽ được phát hành vào ngày 29 tháng 10 năm 2006 tại thành phố Westminster, California, Hoa Kỳ nhân dịp kỷ niệm 10 năm thành lập Hội.

Chúng tôi rất mong được đón tiếp tất cả Quý Vị.

*Trân trọng,
Ngô Ngọc Vĩnh.*

MỘT VÀI HÌNH ẢNH SINH HOẠT NGÀY 28 THÁNG 8 NĂM 2005



